

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 200/2023/HSST

Ngày: 29/12/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thảo Linh Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Hoà

2. Bà Trần Thị Phối

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Trúc Phương - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Thế Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 164/2023/TLST-HS ngày 05.10.2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2023/QĐXXST-HS ngày 10.10.2023, các Quyết định hoãn phiên tòa số 120/2023/HSST-QĐHPT ngày 24.10.2023, số 125/2023/HSST-QĐHPT ngày 07.11.2023 và số 137/2023/HSST-QĐHPT ngày 30.11.2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRƯƠNG THỊ H**, giới tính: Nữ; sinh ngày 05.01.1985 tại T, Bình Định; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Trương Thanh Đ, sinh năm: 1956 và bà: Nguyễn Thị G, sinh năm: 1960; chồng: Trần Văn H, sinh năm: 1983, có 01 con sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Văn H, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Ông Huỳnh Đức V, sinh năm 1956; Trú tại: P, TT Tiên K, huyện P, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 9/2022, Trương Thị H biết chồng là Trần Văn H (sinh năm 1983, trú: thôn H, xã T, huyện T, Bình Định) có nhu cầu xuất cảnh sang nước Lào làm việc. Ngày 30/9/2022, Trương Thị H cùng anh H đến Phòng Quản lý xuất nhập cảnh – Công an tỉnh Bình Định làm hộ chiếu cho anh H nhưng không làm được vì chứng minh nhân dân của anh H không có ngày sinh, tháng sinh. Ngày 01/10/2022, anh H đến Công an huyện T làm căn cước công dân gắn chip điện tử và được hẹn khoảng 02 tháng sau sẽ được cấp căn cước. Sau đó, anh H đi hái cà phê thuê ở tỉnh Gia Lai (không rõ địa chỉ). Do sợ chồng xuất cảnh sang Lào muộn sẽ mất cơ hội có việc làm với mức lương cao nên Trương Thị H sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên “H Trương” liên hệ với tài khoản Facebook tên “Minh Khai PCCC” (không rõ chủ sở hữu) hỏi đặt mua căn cước công dân giả và được tài khoản Facebook này hướng dẫn liên hệ với tài khoản Zalo tên “Quách Tịnh” thông qua số điện thoại 0799336606 (không rõ chủ sở hữu). Trương Thị H sử dụng tài khoản Zalo tên “H Trương” do H đăng ký bằng số điện thoại 0372207541 để liên lạc với tài khoản Zalo “Quách Tịnh” thì được biết căn cước công dân làm 05 ngày sẽ nhận được với giá 1.200.000 đồng và yêu cầu Trương Thị H gửi hình ảnh chụp 02 mặt chứng minh nhân dân, thông báo định danh cá nhân, ảnh thẻ để làm căn cước. Trương Thị H đồng ý và làm theo hướng dẫn gửi hình ảnh chụp 02 mặt chứng minh nhân dân, thông báo định danh cá nhân, ảnh thẻ của Trần Văn H cho tài khoản Zalo “Quách Tịnh”. Đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 16/10/2022, 01 nhân viên công ty giao hàng nhanh (không rõ nhân thân, lai lịch) dùng số điện thoại 0342644145 đến giao gói hàng và thu số tiền 1.200.000 đồng, H nhận và mở ra kiểm tra gói hàng thấy bên trong có 01 căn cước công dân số 052083008382, mang tên Trần Văn H, ngày sinh: 01/01/1983, quê quán: T, huyện T, Bình Định; nơi thường trú: T, huyện T, Bình Định; cấp ngày 20/03/2022; Cơ quan cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội mà H đã đặt làm trước đó. Sau khi nhận được căn cước công dân giả, Trương Thị H điện thoại cho Trần Văn H (không còn lưu số điện thoại này) để nói H về đi làm hộ chiếu do đã nhận được căn cước công dân làm trước đó tại Công an huyện T. Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 17/10/2022, Trần Văn H từ tỉnh Gia Lai về đến nhà ở xã T – huyện T rồi cùng Trương Thị H đến Phòng Quản lý xuất nhập cảnh – Công an tỉnh Bình Định. Khi đến nơi, H đưa căn cước công dân giả mua trên mạng từ trong túi xách mang theo đưa H vào làm hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu. Quá trình tiếp nhận hồ sơ, cán bộ Phòng Quản lý xuất nhập cảnh – Công an tỉnh Bình Định phát hiện nghi vấn là căn cước công dân giả nên đã thu giữ, niêm phong căn cước công dân mà Trần Văn H sử dụng, phối hợp Phòng An ninh điều tra – Công an tỉnh Bình Định xác minh chuyển Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 12/01/2023, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định ban hành Kết luận giám định số 20/KL-KTHS: 01 căn cước công dân số 052083008382, mang tên Trần Văn H, ngày sinh: 01/01/1983, quê quán: T,

huyện T, tỉnh Bình Định; nơi thường trú: T, huyện T, tỉnh Bình Định; cấp ngày 20/03/2022; Cơ quan cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội là giả.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã tạm giữ:

+ 01 căn cước công dân số 052083008382, mang tên Trần Văn H, ngày sinh: 01/01/1983, quê quán: xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; nơi thường trú: xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; cấp ngày 20/03/2022; Cơ quan cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, có kiểu máy: CPH1803, số Imei 1: 861570044887750, số Imei 2: 861570044887743, số sê ri: DDAF 2402, đã qua sử dụng.

Về phần dân sự: không

Tại bản cáo trạng số 111/CT-VKSQN ngày 26/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Trương Thị H về tội: “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Trương Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trương Thị H theo Cáo trạng.

Bị cáo **Trương Thị H** phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trương Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Do chồng của bị cáo là anh Trần Văn H cần có căn cước công dân để làm hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu xuất cảnh sang nước Lào làm việc với mức lương cao nên bị cáo Trương Thị H đã có hành vi đặt làm giả căn cước công dân trên mạng xã hội. Khi nhận được căn cước công dân giả, ngày 17/10/2022 bị cáo cùng với anh Trần Văn H đi đến Phòng Quản lý xuất nhập cảnh – Công an tỉnh Bình Định, tại đây bị cáo đã đưa căn cước công dân giả cho anh H để vào làm hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu thì bị phát hiện. Bị cáo Trương Thị H là người có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên bị cáo phải biết rõ việc sử dụng tài liệu, giấy tờ giả là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn qua mặt các cơ quan chức năng trong việc quản lý hành chính bị cáo thực hiện. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Trương Thị H về tội: “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ Luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, sự hoạt động đúng đắn, bình thường và uy tín của cơ quan Nhà nước trong quản lý hành chính, nên cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:

4.1 Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

4.2 Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự .

Bị cáo Trương Thị Hoa H có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú rõ ràng, trong suốt quá trình tại ngoại, bị cáo chấp hành tốt các yêu cầu của cơ quan tố tụng, thể hiện việc bị cáo có khả năng tự cải tạo bản thân. HĐXX xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù có điều kiện, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 341 BLHS, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên xem xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn không có thu nhập ổn định, nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ: 01 căn cước công dân số 052083008382, mang tên Trần Văn H, ngày sinh: 01/01/1983, quê quán: xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; nơi thường trú: xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; cấp ngày 20/03/2022; Cơ quan cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, có kiểu máy: CPH1803, số Imei 1: 861570044887750, số Imei 2: 861570044887743, số sê ri: DDAF 2402, đã qua sử dụng.

Xét thấy: 01 căn cước công dân số 052083008382, mang tên Trần Văn H, ngày sinh: 01/01/1983; quê quán: xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; Nơi thường trú: xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; cấp ngày 20/03/2022; Cơ quan cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội đây là vật chứng có trong hồ sơ vụ án nên HĐXX xét thấy cần tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, có kiểu máy: CPH1803, số Imei 1: 861570044887750, số Imei 2: 861570044887743, số sê ri: DDAF 2402, đã qua sử dụng là công cụ phạm tội có giá trị kinh tế nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Vấn đề khác: Đối với Trần Văn H không biết việc Trương Thị H đặt làm căn cước công dân giả trên mạng và không biết căn cước công dân do H đưa cho H để làm hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu là giả nên không phạm tội.

Đối với người sử dụng số điện thoại 0799336606 để nhận làm giả căn cước công dân cho Hoa, cơ quan CSĐT công an thành phố Quy Nhơn đã xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với nhân viên giao hàng nhanh sử dụng số điện thoại 03426441415, cơ quan CSĐT công an thành phố Quy Nhơn đã yêu cầu Viettel tỉnh Bình Định cung cấp thông tin chủ số thuê bao nhưng đến nay chưa có kết quả nên cơ quan CSĐT công an thành phố Quy Nhơn tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau .

[9] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Thị H phạm tội: “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Trương Thị H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Thị H cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

3. Xử lý vật chứng:

3.1 Lưu Vào hồ sơ vụ án: 01 căn cước công dân số 052083008382, mang tên Trần Văn Hùng, ngày sinh: 01/01/1983; quê quán: xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; Nơi thường trú: xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; cấp ngày 20/03/2022; Cơ quan cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

3.2 Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, có kiểu máy: CPH1803, số Imei 1: 861570044887750, số Imei 2: 861570044887743, số sê ri: DDAF 2402, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày **05 tháng 07 năm 2023** của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn).

4. Án phí: Bị cáo Trương Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Văn Thảo Linh Phương

THÀNH VIÊN HĐ XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Đắc Toàn

Nguyễn Thị Thúy Vân

Ngô Đình Hưng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**
----oo0oo-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc


BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Văn Thảo Linh Phương
- Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Hoà

2. Bà Trần Thị Phôi

Tiến hành Nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 164/2023/TLST-HS ngày 05/10/2023 đối với bị cáo: Trương Thị Hoa, sinh năm 1985 tại Tây Sơn, Bình Định.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do luật sư, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: Trong quá trình điều tra, tuy có các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập theo trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh, điều luật áp dụng: Đủ căn cứ để xác định bị Trương Thị Hoa phạm tội: “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”. Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Hình phạt, biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Thị Hoa 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hay không: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Án phí hình sự, án phí dân sự; xử lý vật chứng; tài sản bị kê biên, tài khoản bị phong tỏa:

6.1 Xử lý vật chứng:

- Lưu Vào hồ sơ vụ án : 01 căn cước công dân số 052083008382, mang tên Trần Văn Hùng, ngày sinh: 01/01/1983; quê quán: Tây Thuận, huyện Tây Sơn,

tỉnh Bình Định; Nơi thường trú: Tây Thuận, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; cấp ngày 20/03/2022; Cơ quan cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S, có kiểu máy: CPH1803, số Imei 1: 861570044887750, số Imei 2: 861570044887743, số sê ri: DDAF 2402, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn).

6.2 Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trương Thị Hoa phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8) Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 25 phút, ngày 29 tháng 12 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HĐ XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Bình

Dương Hiệp Hưng

Văn Thảo Linh Phương

